

Số: 245/QĐ-VOSCO

Hải Phòng, ngày 13 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam năm 2018

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật số 44/2013/QH13 của Quốc hội: Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/09/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều luật của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 156/QĐ-HHVN ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam Ban hành Chương trình Tổng thể của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Tiền lương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam năm 2018.

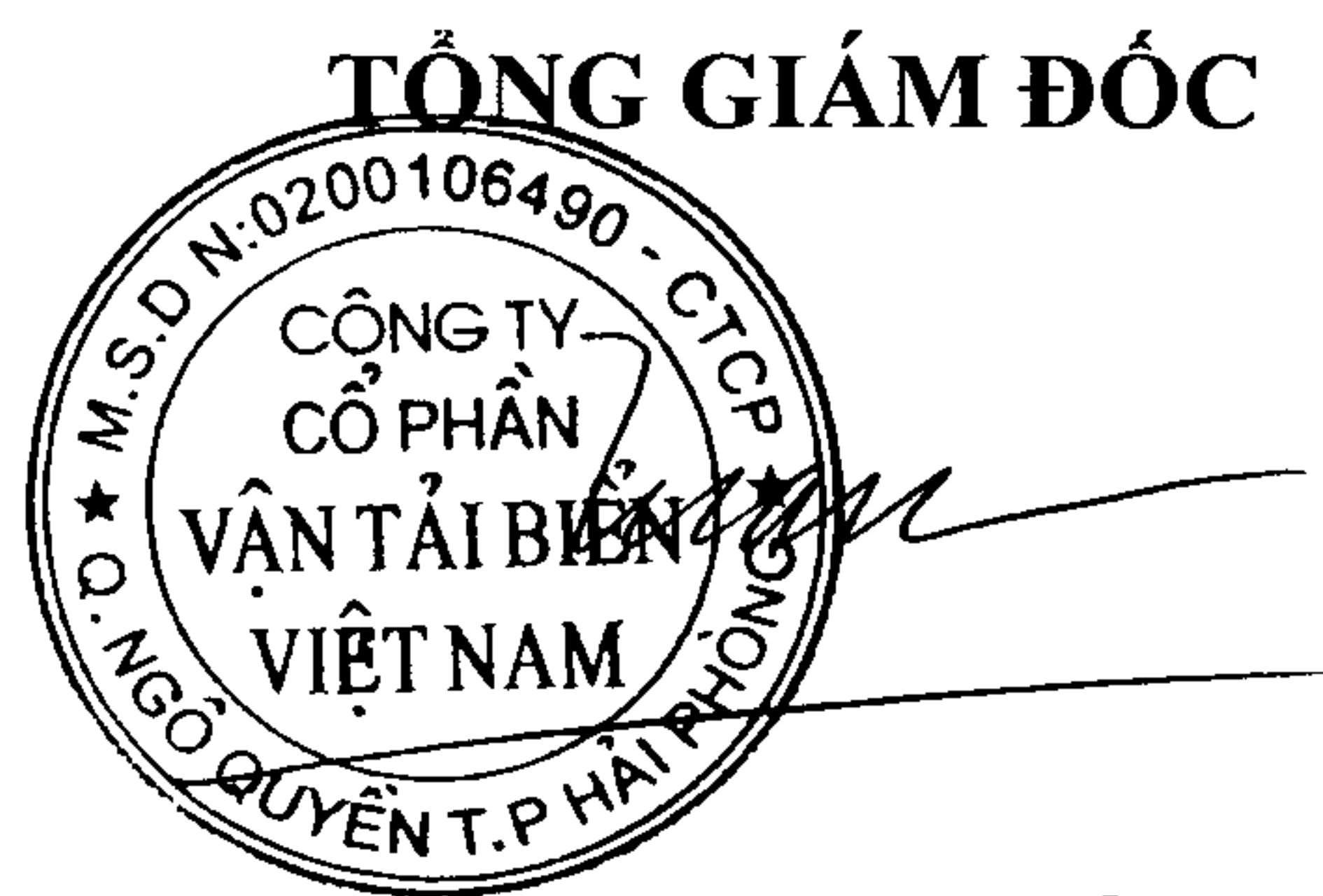
Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3: Các ông (bà) Trưởng các Phòng, Ban, Giám đốc Chi nhánh và Thuyền trưởng các tàu trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch HĐQT (để báo cáo);
- Ban điều hành;
- Đảng ủy Công ty;
- Công đoàn Công ty;
- Lưu: VT, TCTL.

tuấn



Cao Minh Tuấn

Hải Phòng, ngày 13 tháng 6 năm 2018

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam năm 2018

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-VOSCO ngày 13 / 6 /2018
của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2018 là đẩy mạnh THTK, CLP trong mọi lĩnh vực hoạt động, tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác THTK, CLP với những kết quả cụ thể; tập trung xây dựng các giải pháp quyết liệt để nâng cao hiệu quả THTK, CLP nhằm phát huy cao nhất mọi nguồn lực để hoàn thành mục tiêu của Công ty đã đề ra.

Nâng cao ý thức trách nhiệm của Cán bộ công nhân viên (CBCNV), Sĩ quan Thuyền viên (SQTV) trong toàn Công ty về THTK, CLP trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Yêu cầu

Đẩy mạnh việc THTK, CLP trong năm 2018 để góp phần hoàn thành các mục tiêu của Công ty đã đề ra trong năm.

THTK, CLP là trách nhiệm của Ban lãnh đạo Công ty, của Đảng ủy, Công đoàn, CBCNV, SQTV và toàn thể người lao động trong Công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao với các mục tiêu, chỉ tiêu và kế hoạch thực hiện cụ thể, phù hợp với từng bộ phận, gắn trách nhiệm của người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, có sự gắn kết giữa các bộ phận, giữa lãnh đạo, CBCNV nhằm thực hiện có hiệu quả các giải pháp đặt ra.

THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước và của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.

THTK, CLP cần được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh kiểm tra, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn của Công ty.

THTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Chương trình THTK, CLP năm 2018 cần được coi là nhiệm vụ trọng tâm của Công ty. Đây là yếu tố quan trọng góp phần vào việc hoàn thành các mục

tiêu SXKD năm 2018 mà Công ty đã đặt ra. Để thực hiện được yêu cầu này, việc thực hiện chương trình THPTK, CLP năm 2018 cần làm tốt các nhiệm vụ sau đây:

a) Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp trên các lĩnh vực: tài chính, thị trường, cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động;

b) Quản lý chặt chẽ thu chi, đảm bảo chi đúng, chi cần thiết;

c) Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả vốn vay, kiểm soát chặt chẽ, từng bước giảm dần vốn vay;

d) Chống lãng phí trong mua sắm, cân nhắc lợi thế giá mua với hình thức mua sắm tập trung với đơn hàng có khối lượng lớn để giành được ưu đãi giảm giá;

đ) Nâng cao năng lực quản trị qua việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến trong hoạt động SXKD và công tác quản trị doanh nghiệp, quan tâm thích đáng đến phát triển văn hóa doanh nghiệp;

e) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THPTK, CLP;

g) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ làm cơ sở cho THPTK, CLP;

h) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm về THPTK, CLP cũng như vi phạm các quy định khác của Công ty. Công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Đối tượng áp dụng

Chương trình này áp dụng cho Lãnh đạo, CBCNV, SQTV và toàn thể người lao động trong Công ty.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp THPTK, CLP trong công tác tái cơ cấu doanh nghiệp

a) Tái cơ cấu tài chính

Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu tài chính/ xử lý nợ với các Ngân hàng thương mại theo Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 10/10/2017 của Chính phủ để giảm chi phí tài chính và nợ phải trả.

Tăng cường quản lý về sử dụng vốn. Quản lý chặt chẽ thu chi, đảm bảo chi đúng, chi cần thiết.

b) Tái cơ cấu về tổ chức, mô hình hoạt động và quản trị nguồn nhân lực

Thực hiện tái cơ cấu tổ chức, sắp xếp nhân sự theo đề án tái cơ cấu toàn diện của Công ty giai đoạn 2018-2020, tầm nhìn 2030.

Xác định chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban chi tiết, rõ ràng. Trên cơ sở hợp nhất một số phòng ban có chức năng nhiệm vụ tương tự nhau hoặc giải thể một số Chi nhánh có kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả.

Rà soát lao động tại các phòng, ban, chi nhánh trong Công ty, đánh giá chất lượng lao động để tái đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn, thực hiện điều chuyển nhân sự các phòng ban phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Lãnh đạo các đơn vị phải có phương án sử dụng có hiệu quả tối ưu nguồn nhân lực, đồng thời đề xuất phương án giải quyết với các lao động dôi dư tại đơn vị mình.

Đối với khối thuyền viên cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyển dụng, đào tạo nâng cao trình độ, năng lực của SQTV nhằm đảm bảo nguồn nhân lực đáp ứng tốt hoạt động của đội tàu Công ty.

2. Giải pháp THTK, CLP trong công tác Khai thác đội tàu

a) Công tác Khai thác tàu

Sát sao trong công tác khai thác tàu hàng ngày, tiết kiệm ngày tàu, chi phí đầu bến. Tận dụng tối đa khả năng quay vòng chuyến của tàu vào thời gian thị trường thuận lợi. Thường xuyên cập nhật, kiểm tra các thông tin về cảng, tình hình cầu bến, lịch làm hàng để đôn đốc các bên liên quan cùng phối hợp thực hiện giải phóng tàu nhanh nhất có thể.

Tăng cường công tác kiểm tra, thương thuyết và giám sát cảng phí, các chi phí khác; đồng thời lựa chọn đại lý hợp lý có năng lực và giá cả hợp lý để cắt giảm cảng phí tại các đầu bến. Luôn luôn tính toán các phương án hiệu quả để tiết kiệm chi phí cảng phí.

Luôn theo dõi sát sao diễn biến thị trường vận tải để phân tích, đánh giá và có những quyết định lựa chọn hình thức khai thác tàu hiệu quả, lựa chọn các đơn hàng hiệu quả. Đẩy mạnh hơn nữa công tác nghiên cứu tìm kiếm thị trường mới, phát triển khách hàng mới, cơ hội kinh doanh mới để góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh; Mở rộng thị trường, tiếp cận trực tiếp với các khách hàng lớn để ký kết hợp đồng vận tải, thuê tàu nhằm cắt giảm chi phí môi giới.

Với đội tàu Container: Bộ phận quản lý thiết bị (EQC) thường xuyên cập nhật tình trạng luân chuyển rỗng, nâng cao hiệu suất sử dụng thiết bị, thực hiện first in/first out container rỗng tại các depot và cảng, giảm thiểu tối đa phí lưu container rỗng tại cảng; Kiểm tra giám sát sửa chữa các container hư hỏng đảm bảo đủ điều kiện đóng hàng không ảnh hưởng đến kế hoạch đóng hàng của khách hàng

b/ Chống thất thoát hàng hóa trên tàu

Các phòng Khai thác phối hợp chặt chẽ với phòng Hàng hải và phòng ban liên quan khác nhằm giám sát chặt chẽ hải trình của tàu và đồng thời tăng cường các biện pháp kiểm tra, giám sát công tác giao nhận và bảo quản hàng hóa nhằm nâng cao chất lượng vận tải, giảm thiểu hàng rách vỡ, hư hỏng gây phát sinh chi phí giám định, bồi thường và bảo hiểm. Tiếp tục nghiên cứu và đề xuất áp dụng các hình thức kiểm tra giám sát khác nếu thấy hiệu quả hơn.

Các SQTV trước khi xuống tàu công tác cần được truyền đạt, nhắc nhở kỹ về ý thức trách nhiệm trong công tác giao nhận và bảo quản hàng hóa vận chuyển. Giúp SQTV hiểu rõ mức độ ảnh hưởng, tầm quan trọng của việc giao nhận và bảo quản hàng hóa để đảm bảo giao đúng, giao đủ nhằm giữ uy tín với khách hàng. Tuyệt đối không để xảy ra việc xâm phạm hàng hóa dưới mọi hình thức trong quá trình vận chuyển.

Cùng phối hợp điều tra để xử lý nghiêm minh các vụ vi phạm nhằm nâng cao tính răn đe và ngăn ngừa hiện tượng xâm phạm hàng hoá vận chuyển.

3. Giải pháp THPTK, CLP trong công tác quản lý kỹ thuật, phụ tùng, vật tư, nhiên liệu

Rà soát xây dựng định mức tiêu thụ nhiên liệu và dầu nhớt cho đội tàu. Giảm tiêu thụ dầu nhớt máy chính, máy đèn của toàn đội tàu hàng khô so với định mức 3-5%. Giảm 2% tiêu thụ nhiên liệu tàu Vosco Sunrise sau khi tàu ra đà.

Đối với tàu dầu: Tăng cường công tác quản lý với tàu, yêu cầu Máy trưởng chạy thêm/ tắt bớt máy phát điện cũng như đổi dầu DO/FO hợp lý. Yêu cầu tàu thực hiện tốt việc bảo dưỡng hệ thống hơi và sử dụng hơi, đặc biệt khi tàu neo đậu nhằm hạn chế việc tiêu thụ dầu cho nồi hơi phụ. Báo cáo rõ lý do tàu chạy thêm máy phát điện.

Giám sát, hỗ trợ tàu khi nhận nhiên liệu, dầu nhớt tại các cảng Việt Nam hoặc các cảng thuận tiện. Đối với các tàu container thường xuyên kiểm tra lượng tồn nhiên liệu, tránh thất thoát hao hụt.

Tiết kiệm chi phí nhiên liệu: Các phòng Khai thác, Kỹ thuật phối hợp với nhau đưa ra chế độ chạy tàu hợp lý, kinh tế tùy theo diễn biến của thị trường vận tải, giá nhiên liệu và yêu cầu của hợp đồng vận chuyển.

Nâng cao ý thức & kiến thức cho Sỹ quan máy đặc biệt là Máy trưởng, Máy ba khi nhận nhiên liệu tại các cảng.

Hoàn thành tốt việc định kỳ bảo dưỡng các trang thiết bị tại đầu bến, thực hiện đăng kiểm hàng năm cho các tàu không ảnh hưởng đến lịch trình khai thác của tàu. Bố trí thực hiện đăng kiểm hàng năm khi tàu về Việt Nam để giảm chi phí.

Kiểm soát chi phí sửa chữa định kỳ và đầu bến không vượt quá kế hoạch, phấn đấu giảm 5% chi phí sửa chữa đối với đội tàu hàng khô.

Duy trì việc chuyên viên phụ trách tàu xuống tàu để kiểm tra, giao việc trực tiếp cho thuyền viên. Tăng cường yêu cầu SQTV tự sửa chữa, bảo quản, bảo dưỡng thiết bị.

Thực hiện và kiểm soát được toàn bộ lượng tồn phụ tùng, vật tư quan trọng, sơn, hóa chất, nhiên liệu và dầu nhớt trong SMMS cho đội tàu. Phòng Vật tư kết hợp với phòng Kỹ thuật tăng cường xuống các tàu và kiểm tra lượng tồn thực tế phụ tùng, vật tư quan trọng, nhiên liệu và dầu nhớt.

Tăng cường công tác hướng dẫn hành hải, tư vấn cho tàu lựa chọn tuyến hành trình sao cho quãng đường đi là ngắn nhất nhưng vẫn bảo đảm an toàn hành hải, an ninh. Thu thập và gửi các thông tin hướng dẫn liên quan đến hoạt động, vận hành và quản lý tàu biển; các bản tin đề phòng tổn thất liên quan.

Phòng Hàng hải chủ động, nhanh chóng phối hợp với các Phòng, Ban liên quan thu thập đầy đủ các chứng từ chi phí liên quan để đòi bảo hiểm. Yêu cầu, thúc giục và đấu tranh với người bảo hiểm để nhanh chóng được bồi thường, thu hồi chi phí liên quan được nhanh chóng.

Theo dõi sát sao lịch tàu để bố trí nhân sự, đăng kiểm viên đánh giá tàu tại các cảng thuận tiện. Áp dụng hệ thống SQEMS phiên bản điện tử cho tàu. Briefing cho thuyền viên trước khi xuống tàu về Hệ thống này và cung cấp đĩa CD cho tàu.

4- Giải pháp THTK, CLP trong công tác mua bán

Tiếp tục hoàn thiện phần mềm quản lý và mua sắm phụ tùng, vật tư, nhiên liệu; Xây dựng và thực hiện quy trình mua sắm, quản lý và lưu trữ hồ sơ.

Theo dõi và bám sát những biến động của giá dầu trong nước và thế giới để mua được giá nhiên liệu tốt nhất. Theo dõi chu kỳ tăng giá nhiên liệu nội địa và tạm nhập tái xuất, phòng Vật tư kết hợp với các phòng Khai thác để có phương án mua cho các tàu với số lượng lớn trước khi tăng giá.

Thường xuyên trao đổi thông tin giá nhiên liệu trong nước và nước ngoài để có phương án cấp dầu phù hợp; Tích cực hơn nữa việc đàm phán để có giá cấp nhiên liệu tốt nhất.

Tăng cường mua các phụ tùng không chính hãng để giảm chi phí nhưng vẫn đảm bảo an toàn cho thiết bị.

Phòng Vật tư và phòng Hành chính cần kiểm kê tài sản tại các tàu và các đơn vị trong Công ty. Thực hiện thanh lý các hạng mục tồn lâu ngày, dư thừa không sử dụng đến tại các đơn vị để giảm chi phí lưu kho và thu hồi giá trị còn lại.

Tăng cường công tác cấp các Thông báo hàng hải (TBHH) hàng tuần kịp thời cho các tàu và yêu cầu các tàu nghiêm túc, tích cực thực hiện công việc tu chỉnh hải đồ, ấn phẩm hàng hải để sử dụng. Tiến hành xin cấp mới, cấp lại hoặc

gia hạn sớm các Giấy chứng nhận, sách hướng dẫn và tăng cường sử dụng hình thức download TBHH từ trên mạng, ghi vào đĩa và gửi cho tàu qua thuyền viên thay thế hoặc tại cảng thuận tiện, đặc biệt các tàu đi tuyến xa.

Trong công tác mua nhiên liệu, vật tư, phụ tùng, hải đồ, ấn phẩm hàng hải: Phòng Vật tư, phòng Hàng hải phải kết hợp với các phòng Khai thác để lựa chọn cảng thuận tiện nhất và giá cả, chi phí vận chuyển thấp nhất cho mỗi đơn hàng cần chuyển cho tàu. Chào nhiều nhà cung ứng để lựa chọn nhà cung ứng có năng lực và mức giá cạnh tranh.

5. Giải pháp THTK, CLP trong công tác quản lý văn phòng

Các phòng, ban, chi nhánh cần nhắc nhở, yêu cầu CBCNV về ý thức tiết kiệm trong sử dụng các thiết bị điện nhằm tiết kiệm điện năng cho Công ty.

Phòng Hành chính tiếp tục thay thế những bóng đèn huỳnh quang cũ bằng các bóng đèn LED góp phần làm giảm thiểu lượng điện chiếu sáng trong Công ty.

Về việc sử dụng văn phòng phẩm: phòng Hành chính phối hợp với các phòng, ban tiết giảm về số lượng văn phòng phẩm, cấp phát đúng, đủ văn phòng phẩm thực sự cần thiết trong công việc hàng ngày với giá cả phù hợp.

Về việc chuyển thư, bưu phẩm đi quốc tế: phòng Hành chính liên hệ với hãng chuyển phát DHL để nhận và chuyển thư trực tiếp tới những khu vực hiện tại giá cước chuyển phát qua DHL thấp hơn các hãng khác.

Việc sử dụng xe ô tô: Không sử dụng xe vào các việc riêng của cán bộ nhân viên trong Công ty và các chi nhánh. Cần tìm hiểu những xưởng sửa chữa có uy tín, giá cả hợp lý để sắp xếp cho các xe bảo dưỡng với chi phí thấp nhất. Để tiết kiệm chi phí vận hành đội xe, các phòng, ban phải thông báo sớm nhất có thể lịch đi công tác của cán bộ và thuyền viên cho phòng Hành chính để phòng Hành chính bố trí kết hợp xe tối đa, giảm thiểu việc bố trí xe thừa chỗ; đồng thời luôn nhắc nhở lái xe lựa chọn hành trình phù hợp để hạn chế những chi phí phát sinh không cần thiết.

Phát triển và ứng dụng mạnh việc sử dụng các kênh thông tin liên lạc ít phát sinh thêm chi phí qua Internet (email, zalo, skype...) nhờ việc mở rộng các đường truyền Internet tốc độ cao trong Công ty (cáp quang, wifi, 4G) giúp cho việc liên lạc thông tin trong công việc ngày càng nhanh và hiệu quả hơn.

Nâng cao ý thức tiết kiệm trong việc sử dụng điện thoại, cắt những thuê bao điện thoại ít sử dụng nhằm giảm thiểu chi phí thông tin liên lạc. Không sử dụng điện thoại văn phòng cho mục đích cá nhân.

Thay thế thiết bị văn phòng cũ, khó sửa chữa bằng các thiết bị mới đa năng, giá cả thấp, phù hợp với nhu cầu sử dụng từng đơn vị.

Nắm bắt lịch trình tàu để bố trí sửa chữa, thay thế linh kiện máy tính, máy in hợp lý tại các cảng thuận tiện khi tàu về Việt Nam. Cung cấp máy tính, linh kiện thông qua thuyền viên thay người, thông qua cấp vật tư. Bố trí đồ mực in cho một số cartridge mực in sẵn có trên tàu để tàu dự trữ in cho những chuyến hành trình xa bờ.

Về chi phí vé máy bay cho cán bộ, thuyền viên đi công tác: phòng Hành chính cần phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Thuyền viên, Trung tâm Cung ứng thuyền viên và các phòng, ban để sớm nắm bắt kế hoạch đi công tác của cán bộ, thuyền viên, để tranh thủ đặt được nhiều vé máy bay với giá khuyến mại nhưng vẫn đảm bảo chất lượng dịch vụ. Bên cạnh đó, phòng Hành chính sẽ thường xuyên cập nhật lịch bay và giá vé ở thời điểm đặt để cân nhắc chuyến bay, hãng hàng không với giá cả phù hợp, tiết kiệm chi phí tiền vé.

Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Chuyển dần các giao dịch truyền thống sang giao dịch điện tử.

Trên đây là chương trình và giải pháp tổng thể của Công ty trong công tác Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018. Các phòng, ban, chi nhánh trong Công ty đã xây dựng chương trình cụ thể của đơn vị mình cần bám sát, triển khai thực hiện tốt các giải pháp đã đề ra.

Trong quá trình thực hiện chương trình của đơn vị, phải bám sát chương trình tổng thể của Công ty, tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị để đạt hiệu quả tối ưu.

kmaw



**TỔNG GIÁM ĐỐC
CAO MINH TUẤN**